|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ….**TRƯỜNG THCS ……** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I****MÔN: VĂN 8****NĂM HỌC 2023-2024***(Thời gian: 90 phút, không kể thời gian giao đề)* |

**I. ĐỌC - HIỂU (6 điểm). Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi**

*“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao!”*

 *(Trích Đức tính giản dị của Bác Hồ - Phạm Văn Đồng)*

**Câu 1.** Theo em hiểu, lối sống giản dị là

A. Là lối sống gần gũi với thiên nhiên

B. Là lối sống không cầu kì, phù hợp với hoàn cảnh của bản thân và xã hội.

C. Là lối sống khép mình, ít chia sẻ với xung quanh.

D. Là lối sống xa hoa, khoa trương với mọi người xung quanh

**Câu 2.** Vì sao Bác Hồ rất giản dị trong lời nói và bài viết?

A. Vì Bác muốn nhân dân hiểu được, nhớ được, làm được.

B. Vì Bác sinh ra ở nông thôn.

C. Vì thói quen.

D. Vì Bác có năng khiếu thơ văn.

**Câu 3.** Phép lập luận nào được sử dụng chủ yếu trong bài văn?

A**.** Bình luận     B. Bình giảng C. Chứng minh     D. Phân tích

**Câu 4.** Trong văn bản Đức tính giản dị của Bác Hồ, theo tác giả Phạm Văn Đồng, điều quan trọng cần làm nổi bật khi nói về Bác là gì?

A. Cuộc đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất của Người.

B. Lối sống bình dị của Người từ bữa ăn, làm việc cho đến lối cư xử đối với mọi người.

**C.** Đức tính giản dị và tâm hồn cao thượng của Người.

D. Sự nhất quán giữa đời hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống bình thường vô cùng giản dị và khiêm tốn.

**Câu 5.** Viết về sự giản dị của Bác Hồ, tác giả đã dựa trên những cơ sở nào?

A. Nguồn cung cấp thông tin từ những người phục vụ của Bác

B. Sự tưởng tượng, hư cấu của tác giả

C. Sự hiểu biết tường tận kết hợp với tình cảm yêu kính chân thành, thân thiết của tác giả đối với đời sống hàng ngày và công việc của Bác Hồ.

D. Những buổi tác giả phỏng vấn Bác Hồ.

**Câu 6.** Đức tính giản dị của Bác Hồ được chứng minh qua các phương diện nào?

A. Bữa ăn hằng ngày, nhà ở

B. Việc làm

C. Trong lời nói, bài viết của mình

D. Tất cả đều đúng

**Câu 7.** Chứng cứ nào **không** được tác giả dùng để chứng minh sự giản dị trong bữa ăn của Bác Hồ trong đoạn trích Đức tính giản dị của Bác Hồ?

A. Bác thích ăn những món được nấu rất công phu.

B. Lúc ăn không để rơi vãi một hạt cơm.

C. Chỉ vài ba món giản đơn.

D. Ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm

**Câu 8.** Nét đặc sắc trong nghệ thuật nghị luận của bài văn là

A. Luận điểm ngắn gọn, tập trung, sắp xếp theo một trình tự hợp lí.

B. Sử dụng nhiều phương pháp nghị luận như chứng minh, giải thích, nêu vấn đề

C. Luận chứng phong phú, cụ thể, xác thực.

D. Tất cả đều đúng

**Câu 9.** [Qua bài văn “Đức tính giản dị của Bác Hồ” này, em hiểu như thế nào là đức tính giản dị và ý nghĩa của nó trong cuộc sống?](https://haylamdo.com/soan-van-lop-7/em-hieu-nhu-the-nao-la-duc-tinh-gian-di-va-y-nghia-cua-no-trong-cuoc-song.jsp)

**Câu 10**. Qua văn bản về đức tính giản dị? Em sẽ làm gì để rèn luyện đức tính ấy?

**II. VIẾT (4 điểm)**

Viết bài văn phân tích một bài thơ thất ngôn tứ tuyệt mà em thích.

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | **Câu 9.** Giản dị là một đức tính, một phẩm chất cao đẹp mà mỗi chúng ta nên có. Giản dị với mỗi người thường thể hiện ở lời nói, ở việc làm, thể hiện trong lối sống, trong quan hệ với người xung quanh. Nó là cách ứng xử cao đẹp, nói lên sự hiểu biết của bản thân mỗi chúng ta. Giản dị giúp chúng ta hài lòng với cuộc sống hiện tại và khiến tâm hồn con người trở nên nhẹ nhàng, thoải mái hơn. Quan trọng nhất, giản dị giúp người gần người hơn. Bởi chúng ta sống gần gũi và chan hòa với mọi người xung quanh thì dù là người xa lạ khoảng cách giữa ta và họ dường như cũng không còn nữa. |  1.0 |
| **10** | **Câu 10.** Đức tính giản dị là sống một cách tự nhiên, đơn giản với những thứ mình có.- Những việc làm để rèn luyện đức tính ấy:- Học tập tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh.- Tích cực học tập kiến thức, tham gia các hoạt động ngoại khóa…- Sống tiết kiệm, biết trân trọng thiên nhiên… | 1,0 |
|  | **VIẾT** | 4,0 |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luậnMở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề. | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm nổi bật được các ý cơ bản sau:- Nêu được vấn đề cần nghị luận *về tác phẩm văn học:* **1. Mở bài**- Giới thiệu tác giả, tác phẩm.- Nêu khái quát nội dung bài thơ**2. Thân bài:**\* Giới thiệu hoàn cảnh sáng tác bài thơ\*Phân tích làm rõ các luận điểm- Những đặc sắc về nội dung:+ Phân tích hình tượng thơ (thiên nhiên, con người)+ Phân tích cảm xúc, tâm trạng của nhà thơ+ Khái quát chủ đề của bào thơ- Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật: tả cảnh, tả tình, biện pháp tu từ**3. Kết bài:** - Khẳng định vị trí, ý nghĩa của bài thơ | 3 đ |
|  | d. Chính tả, ngữ pháp- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | e. Sáng tạo: sử dụng ngôn ngữ sinh động, có tìm tòi, phát hiện độc đáo, mới lạ. | 0,25 |